

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2025/HNGĐ-ST

Ngày 06 tháng 5 năm 2025

“V/V Tranh chấp về hôn nhân gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Ngọc

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Thanh – Ông Phan Văn Hưng.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tình, thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 06 tháng 05 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 83/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025, về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXX-ST ngày 25 tháng 03 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2025/QĐ-HPT ngày 11/04/2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị U, sinh ngày 19/9/2000; Địa chỉ: xóm L, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An (Có mặt).

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Đình H, sinh ngày 10/10/1995. Địa chỉ: xóm L, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt lần thứ 2 tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, trình bày tại bản khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị U và tại phiên tòa thì:

- **Về quan hệ tình cảm:** Chị Nguyễn Thị U và anh Nguyễn Đình H cưới nhau vào tháng 07/2022. Trước khi cưới anh H, chị U có quá trình yêu đương tìm hiểu, tự nguyện tiến tới hôn nhân, được sự đồng ý của hai gia đình. Chị U và anh H đã làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Nam định nơi chị U cư trú được cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 39/2022 ngày 20/7/2022. Theo chị U thì khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 12 năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng không hợp nhau về mọi mặt, trong cuộc sống có nhiều va chạm, xử sự không đúng mực đối với nhau, gây khó chịu cho nhau. Ngoài nguyên nhân mâu thuẫn trên thì anh H có ghen tuông vô cớ khi chị U nói chuyện hoặc nhắn tin cho một người nào đó. Do đó anh H có đánh

đập chị U nhiều lần, mâu thuẫn ngày xảy càng trầm trọng đã làm ảnh hưởng đến công việc, sức khỏe và tinh thần của chị U. Sau khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng đã hòa giải với nhau về quan hệ hôn nhân nhưng tình cảm vợ chồng cũng không được cải thiện, ngược lại mâu thuẫn ngày càng sâu sắc trầm trọng hơn. Chị U xác định hôn nhân giữa chị và anh H đã tan rã, đổ vỡ nên chị U đã chủ động về bên ngoại sống ly thân cắt đứt các mối quan hệ, liên hệ đối với anh H kể từ tháng 10/2024 cho đến nay. Chị U xác định không còn tình cảm đối với anh H nữa, hôn nhân giữa chị U và anh H đã hoàn toàn đổ vỡ, chị U đề nghị Tòa giải quyết cho chị được ly hôn anh H để ổn định cuộc sống.

- **Về quan hệ con chung:** Vợ chồng có một con chung cháu Nguyễn Đình Gia H1 (Giới tính: Nam), sinh ngày 14/11/2022. Con chung hiện nay đang được chị U đưa về bên ngoại nuôi dưỡng. Anh H có thực hiện nghĩa vụ đối với con chung nhưng không đầy đủ, chỉ gửi tiền cho chị nuôi con 03 lần với tổng số tiền 15.000.000 đồng. Nếu ly hôn chị đề nghị giao con chung cho chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Đình H đã được Tòa án niêm yết tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, giấy triệu tập yêu cầu anh có mặt tại tòa án để giải quyết vụ án, nhưng anh H không hợp tác, nên Tòa án không thu thập được ý kiến, lời khai của bị đơn anh Nguyễn Đình H. Song qua các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và xác minh tình trạng hôn nhân, con chung chưa thành niên tại địa phương thì về quan hệ hôn nhân, quan hệ con chung giữa chị U, anh H cơ bản đúng như nguyên đơn đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật mà nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết là vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn có cư trú tại xóm L, huyện Y, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An qui định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã niêm yết, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, yêu cầu nguyên đơn bị đơn có mặt tại Tòa án để giải quyết, nhưng bị đơn anh H không chấp hành, không hợp tác. Do đó Tòa án đã lập biên bản theo trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy báo tham gia phiên tòa lần thứ nhất đã được niêm yết, tổng đạt hợp lệ cho các đương sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử đã Quyết định hoãn phiên tòa, ấn định về thời gian tiếp tục xét xử vụ án. Tòa án tiếp tục niêm yết, tổng đạt, hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy báo tham gia phiên tòa lần thứ hai cho các đương sự. Tại phiên tòa lần thứ hai nguyên đơn có mặt, bị đơn tiếp tục vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3

Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử, tiến hành xét xử vụ án với sự có mặt của nguyên đơn chị Nguyễn Thị U, vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Đình H.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Điều kiện kết hôn, trình tự thủ tục tiến tới hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị U và anh Nguyễn Đình H được các bên thực hiện đúng và tuân theo quy định của pháp luật. Chị U, anh H tự nguyện tiến tới hôn nhân, đã làm thủ tục đăng ký kết hôn tại xã H, huyện H, tỉnh Nam Định được cấp giấy chứng nhận kết hôn số:39/2022 ngày 20/7/2022 nên xác định hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị U và anh Nguyễn Đình H là hôn nhân hợp pháp.

Mâu thuẫn cơ bản dẫn đến hôn nhân giữa chị U, anh H tan rã, đổ vỡ là do quá trình sống chung, anh H thiếu tin tưởng chị U trong quan hệ hôn nhân là không chung thủy với chồng, có quan hệ trai gái ngoài luồng. Do nghi ngờ chị U có quan hệ trai gái nên anh H đã đánh đập, xúc phạm chị U nhiều lần trong quá trình sống chung, dẫn đến chị U mất hết tình cảm, tình yêu đối với anh H trong quá trình sống chung, dẫn đến hôn nhân đổ vỡ. Quá trình vợ chồng sống ly thân cho đến nay giữa chị U, anh H không có ý thức níu kéo hôn nhân. Quá trình tố tụng thẩm phán và tại phiên tòa hội đồng xét xử đã vận động chị U rút đơn để duy trì, xây dựng hôn nhân bền vững với nhau, nhưng chị U kiên quyết từ chối không nhất trí. Từ đó cho thấy chị U đã mất hết tình cảm tình yêu đối với anh H, sợi dây kết nối tình cảm giữa vợ và chồng không còn, hôn nhân giữa chị U, anh H đã thực sự tan rã, đổ vỡ. Do đó chị U yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Đình H là có căn cứ, cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị U được ly hôn anh H.

- Về quan hệ con chung: Vợ chồng có một con chung cháu Nguyễn Đình Gia H1 (Giới tính: Nam), sinh ngày 14/11/2022. Sau khi ly thân thì con chung đang được chị U trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Quá trình nuôi con chị U đã nuôi con tốt phát triển về mọi mặt. Tính đến này xét xử con chung của vợ chồng chưa được 36 tháng tuổi, đang rất cần có sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ về mọi mặt. Do đó chị U yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là đúng với pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội. Căn cứ Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình xử chấp nhận về việc đề nghị giao nuôi con của chị Nguyễn Thị U, giao con chung của vợ chồng cho chị U được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị U không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung, nên cần tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H cho đến lúc chị U có yêu cầu.

- Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị U không yêu cầu tòa giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị U phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Xử:

1. Về quan hệ tình cảm: Chị Nguyễn Thị U được ly hôn anh Nguyễn Đình H.
2. Về quan hệ con chung: Giao con chung cháu: Nguyễn Đình Gia H1 (Giới tính: Nam), sinh ngày 14/11/2022 cho chị Nguyễn Thị U trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến lúc con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Đình H vì chị Nguyễn Thị U không yêu cầu. Anh Nguyễn Đình H người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không được ai cản trở, ngăn cấm.

Vì lợi ích của con các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

- Buộc: Chị Nguyễn Thị U nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí chị U phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai nộp tiền số: 0006483 ngày 18/02/2025, chị U đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Yên Thành;
- CCTHADS H. Yên Thành;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã (Nơi ĐKKH);
- Lưu HSVA.

Vũ Anh Ngọc